

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

PHẠM HUY KHÔI

**GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP
THEO HƯỚNG SẢN XUẤT HÀNG HÓA
Ở HUYỆN CÔ TÔ, TỈNH QUẢNG NINH**

Chuyên ngành: Kinh tế nông nghiệp

Mã số: 60.62.01.15

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS ĐỖ QUANG QUÝ

THÁI NGUYÊN - 2015

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả đã nêu trong luận văn có nguồn gốc rõ ràng, trung thực và chưa được dùng để bảo vệ một học vị nào khác. Mọi sự giúp đỡ cho việc hoàn thành luận văn đều đã được cảm ơn. Các thông tin, trích dẫn trong luận văn đều đã được ghi rõ nguồn gốc./.

Thái Nguyên, ngày ... tháng ... năm 2015

Tác giả luận văn

Phạm Huy Khôi

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình thực hiện đề tài: "*Giải pháp phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa ở huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh*", tôi đã nhận được sự hướng dẫn, giúp đỡ, động viên của nhiều cá nhân và tập thể. Tôi xin được bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc nhất tới tất cả các cá nhân và tập thể đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong học tập và nghiên cứu.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu, Phòng Đào tạo, các khoa, phòng của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi về mọi mặt trong quá trình học tập và hoàn thành luận văn này.

Tôi xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ tận tình của giáo viên hướng dẫn **PGS.TS. Đỗ Quang Quý**.

Tôi xin cảm ơn sự giúp đỡ, đóng góp nhiều ý kiến quý báu của các nhà khoa học, các thầy, cô giáo trong Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh - Đại học Thái Nguyên.

Trong quá trình thực hiện đề tài, tôi còn được sự giúp đỡ và cộng tác của các đồng chí tại các địa điểm nghiên cứu, tôi xin chân thành cảm ơn các bạn bè, đồng nghiệp và gia đình đã tạo điều kiện mọi mặt để tôi hoàn thành nghiên cứu này.

Tôi xin bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc đối với mọi sự giúp đỡ quý báu đó.

Thái Nguyên, ngày ... tháng ... năm 2015

Tác giả luận văn

Phạm Huy Khôi

MỤC LỤC

Lời cam đoan.....	i
Lời cảm ơn	ii
Mục lục.....	iii
Danh mục các chữ viết tắt	vi
Danh mục các bảng.....	vii
Danh mục các hình	viii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
4. Những đóng góp mới của luận văn	3
5. Kết cấu của luận văn	4
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THEO HƯỚNG SẢN XUẤT HÀNG HÓA	5
1.1. Cơ sở lý luận về nông nghiệp sản xuất hàng hoá	5
1.1.1. Một số vấn đề cơ bản về nông nghiệp.....	5
1.1.2. Lý luận về hàng hóa và sản xuất hàng hóa	10
1.1.3. Lý luận về sản xuất hàng hoá nông nghiệp.....	12
1.1.4. Những nhân tố ảnh hưởng đến phát triển nông nghiệp hàng hóa:	16
1.2. Cơ sở thực tiễn	22
1.2.1. Kinh nghiệm phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa của một số nước trên thế giới	22
1.4.2. Kinh nghiệm phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa của một số địa phương ở nước ta	27
1.2.3. Một số bài học kinh nghiệm rút ra cho huyện Cô Tô	33
Chương 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	35
2.1. Câu hỏi nghiên cứu	35
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	34

2.2.1. Thu thập thông tin thứ cấp	35
2.2.2. Thu thập thông tin sơ cấp.....	36
2.2.3. Phương pháp xử lý dữ liệu.....	37
2.2.4. Phương pháp phân tích số liệu	37
2.3. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu	38
Chương 3: THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT HÀNG HÓA TẠI HUYỆN CÔ TÔ.....	41
3.1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của huyện Cô Tô ảnh hưởng đến phát triển sản xuất hàng hóa nông nghiệp.....	41
3.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	41
3.1.2. Đặc điểm kinh tế xã hội	47
3.1.3. Đánh giá chung về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của huyện Cô Tô	51
3.2. Thực trạng phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa ở huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh	52
3.2.1. Tình hình phát triển chung về sản xuất ngành nông nghiệp của huyện...	52
3.2.2. Kết quả sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa.....	54
3.2.3. Tình hình tiêu thụ nông sản hàng hoá ở huyện Cô Tô.....	67
3.2.4. Tình hình tổ chức sản xuất và các hoạt động dịch vụ nông nghiệp.....	70
3.2.5. Cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa.....	72
3.2.6. Thực trạng phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa ở các hộ điều tra.....	78
3.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển sản xuất hàng hóa nông nghiệp tại huyện Cô Tô.....	88
3.3.1. Nhóm nhân tố thuộc về điều kiện tự nhiên	88
3.3.2. Nhóm nhân tố thuộc về thị trường.....	91
3.3.3. Nhóm các nhân tố về thể chế chính trị, chủ trương và chính sách của Đảng ..	95
3.4. Đánh giá chung về thực trạng sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa ở huyện Cô Tô	96

3.4.1. Những kết quả đạt được	96
3.4.2. Những tồn tại, hạn chế	99
3.4.3. Nguyên nhân	100
Chương 4: GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP THEO HƯỚNG SẢN XUẤT HÀNG HÓA TẠI HUYỆN CÔ TÔ, TỈNH QUẢNG NINH	103
4.1. Quan điểm xây dựng vùng nông nghiệp sản xuất hàng hóa tại huyện Cô Tô	103
4.1.1. Phát triển nền nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa một cách bền vững, nhằm khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế từng vùng trên địa bàn huyện	103
4.1.2. Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá phải gắn liền với xây dựng nông thôn mới và bảo vệ môi trường bền vững	104
4.1.3. Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá phải có sự điều hành, quản lý của Nhà nước	105
4.2. Phương hướng phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa	106
4.3. Định hướng cụ thể từng ngành từ năm 2015-2020	107
4.4. Giải pháp phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tại huyện Cô Tô	109
4.4.1. Rà soát, quy hoạch lại vùng sản xuất hàng hoá tập trung	109
4.4.2. Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp	109
4.4.3. Tổ chức thị trường tiêu thụ nông sản cho nông hộ	110
4.4.4. Nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của nông sản hàng hoá cho nông hộ .	110
4.4.5. Giải pháp về chính sách	111
4.5. Kiến nghị	117
KẾT LUẬN	118
TÀI LIỆU THAM KHẢO	120
PHỤ LỤC	122

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BVTV	: Bảo vệ thực vật
CP	: Cổ phần
CPBV TV	: Cổ phần bảo vệ thực vật
DN	: Doanh nghiệp
DVNN	: Dịch vụ nông nghiệp
HTX	: Hợp tác xã
KT - XH	: Kinh tế - Xã hội
LHPN	: Liên hiệp phụ nữ
TLSX	: Tư liệu sản xuất
XHCN	: Xã hội chủ nghĩa

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1: Giá trị sản xuất, cơ cấu giá trị sản xuất ngành nông nghiệp huyện Cô Tô giai đoạn 2011 – 2013	53
Bảng 3.2: Cơ cấu diện tích gieo trồng cây hàng năm huyện Cô Tô giai đoạn 2011 - 2013	55
Bảng 3.3: Diện tích, năng suất và sản lượng lúa của huyện Cô Tô giai đoạn 2011- 2013	57
Bảng 3.4: Diện tích, năng suất và sản lượng rau các loại	58
Bảng 3.5: Diện tích, năng suất và sản lượng một số cây trồng vụ đông 2011 - 2013	60
Bảng 3.6: Tổng đàn gia súc của huyện Cô Tô giai đoạn 2011-2013.....	62
Bảng 3.7: Sản lượng thịt hơi gia súc xuất chuồng giai đoạn 2011-2013.....	63
Bảng 3.8: Tình hình phát triển ngành thủy sản huyện Cô Tô.....	65
Bảng 3.9: Thông tin chung về nông hộ điều tra năm 2014.....	78
Bảng 3.10: Kết quả sản xuất lúa của nông hộ điều tra năm 2013.....	80
Bảng 3.11: Kết quả sản xuất rau xanh của nông hộ điều tra năm 2013.....	81
Bảng 3.12: Kết quả sản xuất khoai lang của nông hộ điều tra năm 2013.....	82
Bảng 3.13: Kết quả chăn nuôi bò sữa của nông hộ điều tra năm 2013.....	83
Bảng 3.14: Kết quả chăn nuôi lợn thịt của nông hộ điều tra năm 2013	84
Bảng 3.15: Kết quả chăn nuôi gà của nông hộ điều tra năm 2013	86
Bảng 3.16: Kết quả nuôi trồng thủy sản của nông hộ điều tra năm 2013.....	87
Bảng 3.17: Lựa chọn của hộ gia đình về khó khăn trong tiêu thụ	94

DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 3.1: Biểu đồ tốc độ tăng trưởng kinh tế huyện Cô Tô.....	48
Hình 3.2: Biểu đồ dân số huyện Cô Tô 3 năm gần đây	50
Hình 3.3: Biểu đồ cơ cấu giá trị sản xuất ngành nông nghiệp huyện Cô Tô giai đoạn 2011 – 2013	53
Hình 3.4: Diện tích gieo trồng bình quân 1 lao động nông nghiệp và hộ nông nghiệp 2011 - 2013	56
Hình 3.5: Đồ thị tốc độ phát triển diện tích, năng suất và sản lượng rau các loại 2011 - 2013.....	58
Hình 3.6: Tốc độ phát triển sản lượng thịt hơi gia súc xuất chuồng.....	63
Hình 3.7: Tiêu thụ nông sản hàng hoá của nông hộ điều tra năm 2013	70

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN ở nước ta thu được những thắng lợi đáng khích lệ. Nông nghiệp là một trong những ngành kinh tế chủ yếu của nền kinh tế quốc dân cũng đã đạt được kết quả bước đầu trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hoá, công nghiệp hoá và hiện đại hoá. Song, kết quả đạt được còn nhiều hạn chế, sản xuất hàng hoá với quy mô? hiệu quả chưa cao. Đảng và nhà nước ta đã có nhiều chủ trương và giải pháp nhằm thúc đẩy chuyển dịch kinh tế nông nghiệp và nông thôn theo hướng đưa từ nền kinh tế hàng hoá nhỏ lên nền kinh tế thị trường hiện đại, đáp ứng yêu cầu hội nhập nền kinh tế khu vực và thế giới, đặc biệt khi chúng ta đã tham gia thực hiện AFTA, tham gia APEC và ra nhập WTO. Đây là thuận lợi nhưng cũng là vấn đề rất khó khăn, thách thức cho phát triển nông nghiệp của nước ta. Nông nghiệp nước ta có thế mạnh về đất đai, lao động và có khả năng đa dạng hóa sản phẩm, nhưng chúng ta có nhiều điểm yếu: cơ sở vật chất kỹ thuật, khoa học công nghệ, sản xuất và chế biến, kinh nghiệm thương trường, trình độ tổ chức quản lý... Những hạn chế đó làm cho chất lượng sản phẩm còn thấp, giá thành sản xuất cao, hiệu quả thấp, làm hạn chế tính cạnh tranh chưa cao. Để hội nhập với thị trường khu vực và quốc tế, giữ được thị trường trong nước, chúng ta cần phải phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa.

Cô Tô là một huyện đảo nằm ở phía Đông Bắc tỉnh Quảng Ninh, với 2 xã và 1 thị trấn. Tổng diện tích đất tự nhiên của huyện là 47.037,94 ha trong đó đất nông nghiệp là 12.488,92 ha chiếm 26,55% diện tích đất tự nhiên, đất lâm nghiệp là 21.402,61 ha chiếm 45,5% diện tích đất tự nhiên còn lại là các loại đất khác.

Những năm qua, kinh tế - xã hội của huyện phát triển mạnh, nhiều dự án, công trình được đầu tư trên địa bàn huyện đã phát huy tốt hiệu quả đầu tư,